Số: 3786/QĐ-UBND
Thời gian ký: 2026-08-10T17:32:25+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục
NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG VÀ MỨC KHOÁN CHI ĐỐI VỚI XÂY DỰNG MỚI, THAY THẾ QUYẾT ĐỊNH QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 3786 /QĐ-UBND ngày10 tháng08 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

A) Đối với Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
	Tổng mức chi		**100.000.000**	
1	**Đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh /Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao quy định**		**4.000.000**	
	Xây dựng dự thảo văn bản đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh/Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao quy định	a) Văn bản của cơ quan soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh. b) Văn bản của Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh danh mục Quyết định quy phạm pháp luật trong trường hợp lập danh		Mức khoán chi là 4.000.000 đồng/văn bản, trong đó: a) Trường hợp lập danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao quy định: cơ quan được giao chủ trì soạn thảo thực hiện thanh toán cho Sở Tư pháp 1.000.000 đồng/văn bản. b) Trường hợp đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật: cơ quan được giao soạn thảo thực hiện

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
		mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh. c) Danh sách ký nhận của Sở Tư pháp.		thanh toán cho Sở Tư pháp 300.000 đồng/văn bản trong công tác phối hợp lấy ý kiến.
2	**Soạn thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh**		**56.000.000**	
a)	Xây dựng dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh	Tờ trình của cơ quan được giao chủ trì soạn thảo Quyết định quy phạm pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh		40.000.000 đồng (Trong đó đã bao gồm chi phí in ấn tài liệu; văn phòng phẩm; lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; chỉnh lý văn bản; hội họp (nếu có),..)
b)	Xây dựng báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản.	Báo cáo		5.000.000 đồng
c)	Xây dựng bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Bản đánh giá		1.000.000 đồng
d)	Xây dựng bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo	Bản so sánh, thuyết minh		6.000.000 đồng
đ)	Xây dựng bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý	Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý		2.000.000 đồng

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
e)	Xây dựng bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp		2.000.000 đồng
3	**Thẩm định dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh**		**10.000.000**	
	Xây dựng Báo cáo thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh	Báo cáo thẩm định; Biên bản họp hội đồng thẩm định hoặc cuộc họp thẩm định; văn bản ý kiến thẩm định (nếu có); Danh sách dự họp (nếu có).		Mức khoán chi thực hiện thẩm định là 10.000.000 đồng, bao gồm chi phí in ấn tài liệu, văn phòng phẩm, tổng hợp phiếu ý kiến; tổ chức hội họp (nếu có). a) Trường hợp Sở Tư pháp tự thực hiện thẩm định: 10.000.000 đồng/Báo cáo. b) Trường hợp tổ chức họp hội đồng thẩm định hoặc cuộc họp thẩm định, ngoài chi xây dựng Báo cáo thẩm định còn được chi cho các nội dung sau: - Thành viên tham dự họp: tối đa 300.000 đồng/người/cuộc họp. - Người phục vụ cuộc họp: tối đa 100.000 đồng/người/cuộc họp. c) Trường hợp lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản, ngoài chi xây dựng Báo cáo thẩm định còn được chi tối đa 300.000 đồng/văn bản.

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
				d) Tổng kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại các điểm b và điểm c không vượt quá mức khoán chi 10.000.000 đồng.
4	**Tổng hợp, rà soát hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh/Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao quy định; dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh**		**30.000.000**	
a)	Chuẩn bị tài liệu phục vụ phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh; lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; tổng hợp ý kiến thành viên; xây dựng Thông báo/ Kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với hoạt động đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật /Danh mục Quyết định quy định chi tiết và nội dung được giao quy định.	Phiếu ý kiến; tổng hợp phiếu ý kiến; Thông báo/ Kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh;		25.000.000 đồng a) Mức khoán chi đã bao gồm chi phí in ấn tài liệu, văn phòng phẩm, phiếu ý kiến thành viên, tổng hợp phiếu ý kiến; tổ chức hội họp (nếu có). b) Mức chi phiếu ý kiến thành viên tối đa 200.000 đồng/phiếu ý kiến.

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
b)	Hoàn thiện Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành		5.000.000 đồng

B) Đối với Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
	Tổng mức chi		**30.000.000**	
1	**Đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**		**2.000.000**	
	Xây dựng dự thảo văn bản đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật	a) Văn bản của cơ quan soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. b) Danh sách ký nhận của Sở Tư pháp.		Mức khoán chi là 2.000.000 đồng/văn bản, cơ quan được giao soạn thảo thực hiện thanh toán cho Sở Tư pháp 200.000 đồng/văn bản trong công tác phối hợp lấy ý kiến.
2	**Soạn thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**		**15.000.000**	

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
a)	Xây dựng dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Tờ trình của cơ quan được giao chủ trì soạn thảo dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh		12.000.000 đồng (Trong đó đã bao gồm chi phí in ấn tài liệu; văn phòng phẩm; lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; chỉnh lý văn bản; hội họp (nếu có),..)
b)	Xây dựng bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Bản đánh giá		1.000.000 đồng
c)	Xây dựng bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý	Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý		1.000.000 đồng
d)	Xây dựng bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp		1.000.000 đồng
3	**Thẩm định dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**		**3.000.000**	
	Xây dựng Báo cáo thẩm định dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Báo cáo thẩm định; Biên bản họp hội đồng thẩm định hoặc cuộc họp thẩm định; văn bản ý kiến thẩm định (nếu có); Danh sách dự họp (nếu có).		Mức khoán chi thực hiện thẩm định là 3.000.000 đồng, bao gồm chi phí in ấn tài liệu, văn phòng phẩm, tổng hợp phiếu ý kiến; tổ chức hội họp (nếu có).

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
				a) Trường hợp Sở Tư pháp tự thực hiện thẩm định: 3.000.000 đồng/Báo cáo. b) Trường hợp tổ chức họp hội đồng thẩm định hoặc cuộc họp thẩm định, ngoài chi xây dựng Báo cáo thẩm định còn được chi cho các nội dung sau: - Thành viên tham dự họp: tối đa 200.000 đồng/người/cuộc họp. - Người phục vụ cuộc họp: tối đa 50.000 đồng/người/cuộc họp. c) Trường hợp lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản, ngoài chi xây dựng Báo cáo thẩm định còn được chi tối đa 200.000 đồng/văn bản. d) Tổng kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại các điểm b và điểm c không vượt quá mức khoán chi 3.000.000 đồng.
4	**Tổng hợp, rà soát hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Hoàn thiện Quyết**		**10.000.000**	

STT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Định mức phân bổ *(đồng)*	Mức khoán chi
	định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh			
a)	Tổng hợp, rà soát hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Phiếu tổng hợp rà soát của bộ phận chuyên môn		7.000.000 đồng (Trong đó đã bao gồm chi phí in ấn tài liệu, văn phòng phẩm, tổ chức hội họp (nếu có)).
b)	Hoàn thiện Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành		3.000.000 đồng